

an toàn hoạt động của các tổ chức tham gia BHTG, ngày 6/10/2005, BHTG Việt Nam đã ban hành “Quy định tạm thời về tiếp nhận và xử lý thông tin đột biến trong hoạt động ngân hàng”. Hiện BHTG Việt Nam đang xây dựng và hoàn thiện “Chiến lược phát triển BHTGVN giai đoạn 2006-2015” phù hợp với các thông lệ quốc tế, nhằm bảo vệ tốt nhất quyền lợi của người gửi tiền, nâng cao niềm tin công chúng và sự ổn định của hệ thống tài chính quốc gia. Có bảo hiểm tiền gửi nghĩa là Chính phủ bảo đảm các khoản tiền gửi là an toàn, do đó dễ dàng thu hút người gửi tiền cung cấp vốn cho ngân hàng. Vì vậy bảo hiểm tiền gửi có khả năng trong việc ngăn ngừa những vụ hoảng loạn của ngân hàng. Là định chế tài

chính quan trọng và duy nhất trong lĩnh vực BHTG ở Việt Nam có trách nhiệm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của các tổ chức tín dụng, bảo đảm sự phát triển an toàn lành mạnh hoạt động ngân hàng, BHTGVN cần tăng cường hơn nữa công tác thông tin tuyên truyền quảng bá các chủ trương chính sách của Nhà nước về bảo hiểm tiền gửi rộng khắp đến công chúng với những hình thức đa dạng, phù hợp, để người dân hiểu và yên tâm không đổ xô rút tiền ồ ạt như các sự cố vừa qua. Từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát để giúp các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi nói chung và đặc biệt là các NHTMCP hoạt động an toàn có hiệu quả vững bước trên con

đường hội nhập. Sớm triển khai nghiệp vụ cho vay hỗ trợ tài chính theo quy định của Chính phủ khi các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi gặp khó khăn.

Đối với các cơ quan thông tin: Ở Việt Nam, do nhận thức của dân chúng về hoạt động ngân hàng còn rất hạn chế, mà hoạt động ngân hàng có tính nhạy cảm rất cao, do đó các cơ quan thông tin đại chúng cần có sự hợp tác thiện chí trong việc đưa tin một cách đầy đủ, chính xác và thường xuyên về hoạt động ngân hàng. Đối với các tin về hoạt động ngân hàng cần được kiểm soát chặt chẽ về nội dung và có sự cân nhắc kỹ về thời lượng, thời điểm khi đưa tin. Trường hợp đưa thông tin sai lệch phải có cải chính kịp thời theo đúng quy định của Luật Báo chí ■

TĂNG CƯỜNG THIẾT LẬP VÀ THỰC HIỆN MỐI LIÊN HỆ GIỮA THANH TRA NGÂN HÀNG VÀ CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG

Nguyễn Công Dương*

Mục đích hoạt động của thanh tra ngân hàng Việt Nam đã được xác định tại Luật Ngân hàng Nhà nước là góp phần bảo đảm an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD). Do vậy, để thanh tra ngân hàng (TTNH) đảm bảo được mục đích hoạt động trên thì việc thiết lập một hệ thống thông tin hoàn chỉnh giữa TTNH và các TCTD là rất quan trọng. Thông qua vận hành hệ thống thông tin này sẽ tạo điều kiện để TTNH nắm bắt được thường xuyên, kịp thời tình hình tổ chức và hoạt động của các TCTD phục vụ cho công tác thanh tra, giám sát cũng như

tham mưu cho Ban Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước (NHNN) trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động ngân hàng.

Tuy nhiên, khi nghiên cứu hệ thống pháp lý cũng như thực tế hoạt động của TTNH nước ta trong thời gian qua, thì hệ thống thông tin về các TCTD phục vụ cho hoạt động của TTNH chủ yếu mới được hình thành từ 02 kênh: kênh thông tin phục vụ cho công tác giám sát từ xa và kênh thông tin thu thập từ hoạt động thanh tra tại chỗ các TCTD. Mặc dù, đây là 02 kênh thông tin rất cơ bản, gắn với 2 phương thức thanh tra của TTNH, nhưng thực

tế cho thấy hiện nay khi hoạt động của các TCTD đã phát triển mạnh, thì 02 kênh thông tin trên vẫn bộc lộ những hạn chế nhất định cần được hỗ trợ tích cực từ những kênh thông tin mới. Có thể thấy được vấn đề hạn chế này như sau:

1. Kênh thông tin giám sát từ xa:

Đặc điểm của những thông tin này được thiết kế dưới dạng thông tin mẫu theo chế độ thông tin báo cáo thống kê do NHNN quy định và được các TCTD cung cấp cho TTNH theo định kỳ tháng, quý, năm. Với đặc điểm như vậy tính chủ động và

Ngân hàng Nhà nước ()*

linh hoạt về thông tin đã bị hạn chế. Mặt khác, việc cung cấp theo định kỳ cũng cho thấy sự lạc hậu nhất định của thông tin trong khoảng thời gian không nhỏ giữa các định kỳ báo cáo về tình hình hoạt động của các TCTD.

2. Các thông tin từ thanh tra tại chỗ:

Các thông tin này có độ tin cậy cao, là cơ sở quan trọng trong việc đánh giá, kết luận về thực trạng hoạt động của TCTD và xử lý các sai phạm (nếu có). Nhưng các thông tin từ nguồn này cũng có tính lạc hậu nhất định, bởi bản chất của hoạt động thanh tra tại chỗ chủ yếu là hoạt động có tính hậu kiểm đối với hoạt động của TCTD. Mặt khác, hoạt động thanh tra tại chỗ cũng không thể tiến hành thường xuyên, liên tục tại TCTD mà thường được thực hiện thông qua các Đoàn thanh tra, trong thời hạn nhất định. Do đó, đây là kênh thông tin không có tính thường xuyên và ổn định.

Cũng trên cơ sở những lập luận như trên, Ủy ban BASLE một mặt chỉ ra 2 phương thức thanh tra cơ bản của Thanh tra ngân hàng là giám sát từ xa và thanh tra tại chỗ (**nguyên tắc số 16**), nhưng mặt khác cũng khẳng định một nguyên tắc quan trọng khác để giám sát ngân hàng hiệu quả là “*các Giám sát viên ngân hàng phải thường xuyên có liên lạc với Ban quản lý ngân hàng và phải hiểu cận kề hoạt động của tổ chức đó*” (**nguyên tắc số 17**) (*).

Bản chất của nguyên tắc này được hiểu là: dựa trên mức độ rủi ro của từng TCTD mà TTNH phải có chương trình gặp gỡ thường xuyên với Ban quản lý (kể cả Hội đồng quản trị), trường

các bộ phận riêng lẻ của TCTD để thảo luận những vấn đề trong hoạt động, như chiến lược, cơ cấu tài sản, quản trị điều hành, thực hiện kinh doanh, bảo toàn vốn, khả năng thanh khoản, chất lượng tài sản có, hệ thống quản lý rủi ro. TTNH yêu cầu TCTD thông báo những thay đổi quan trọng trong hoạt động hoặc các chiều hướng phát triển không thuận lợi, kể cả việc không tuân thủ các yêu cầu về mặt pháp lý và quy chế an toàn hoạt động của TCTD.

Thông qua các cuộc liên hệ gặp gỡ này, tác dụng về mặt thu thập thông tin của TTNH về các TCTD như sau:

- Thu tin nhanh; kịp thời thu được những tin mới, nhiều loại;
- Tiết kiệm được thời gian, chi phí, nhân lực;
- Tính chủ động và linh hoạt trong việc thu thập thông tin cao;
- Có thể bảo đảm yêu cầu bảo mật thông tin cao, từ đó có thể thu được những thông tin quan trọng;
- Tạo điều kiện để TTNH và TCTD có thể thảo luận chi tiết về những thông tin cần cung cấp;
- Cho phép hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của TCTD.

Như vậy, có thể nói việc thực hiện mối liên hệ thường xuyên giữa TTNH và các TCTD thông qua các cuộc gặp gỡ như nêu trên tạo ra một kênh thu thập thông tin mới và quan trọng của TTNH. Kênh thông tin này hỗ trợ, bổ sung và cùng với việc thu thập tin từ 2 phương thức thanh tra giám sát từ xa và thanh tra tại chỗ sẽ tạo điều kiện cho TTNH hiểu nhiều hơn, thường xuyên hơn, kịp thời hơn về tổ chức và hoạt động của các TCTD.

Đối với việc thanh tra, giám sát các TCTD ở Việt Nam trong thời gian qua và hiện nay, pháp luật nước ta chưa chính thức ghi nhận cho phép TTNH thực hiện những cuộc gặp gỡ thường xuyên với Ban quản lý các TCTD như một nguyên tắc trong hoạt động. Đây là một khó khăn cho TTNH trong công tác thanh tra, giám sát với tư cách là một cơ quan thanh tra chuyên ngành về ngân hàng. Điều này cũng cho thấy sự hạn chế nhất định của hoạt động thanh tra ngân hàng nước ta so với thông lệ giám sát ngân hàng quốc tế; hoạt động của các TCTD thì biến động liên tục còn TTNH thì lại chưa đủ cơ chế và biện pháp để tiếp cận gần hơn với những chuyển biến đó.

Từ thực tế trên, thiết nghĩ trong thời gian tới hoạt động ngân hàng của các TCTD còn phát triển mạnh hơn trong tiến trình hội nhập khu vực và quốc tế. Do đó, việc thừa nhận và áp dụng các nguyên tắc giám sát ngân hàng hiệu quả của Ủy ban BASLE là rất quan trọng, trong đó có nguyên tắc về thực hiện mối liên hệ giữa TTNH và các TCTD. Mặt khác, để thực hiện tốt mối liên hệ thường xuyên này, thì cả TTNH và các TCTD đều phải có những quyền và nghĩa vụ nhất định cũng như cần phải phân cấp một cách cụ thể về chủ thể và cơ chế thực hiện các cuộc gặp gỡ. Ngân hàng Nhà nước cần sớm quan tâm nghiên cứu, pháp luật hóa vấn đề này để hoạt động của TTNH nước ta đạt hiệu quả cao hơn ■

Chú thích:

(*) *Sổ tay Thanh tra ngân hàng thương mại do Ngân hàng Nhà nước phát hành năm 2000.*